

Số: 61/2020/QĐST-HNGĐ

ML, ngày 11 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 61/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị LTH, sinh năm 1985;

Bị đơn: Anh CVP. Sinh năm 1984;

Đều trú quán tại: Bản L, xã HT, huyện ML, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị LTH và anh CVP.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - a, Về con chung: Chị LTH trực tiếp nuôi dưỡng hai con: CTV, sinh ngày 07/03/2008 và CTD, sinh ngày 11/10/2009 cho đến khi cả hai trưởng thành (đủ mười tám tuổi).
Anh CVP trực tiếp nuôi dưỡng con: CTH, sinh ngày 25/8/2013 cho đến khi trưởng thành (đủ mười tám tuổi).

Cả hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con

Sau khi ly hôn bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

b, Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ: Điều không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

c, Về án phí: Chị LTH tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000, đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp. Hoàn trả cho chị LTH 150.000, đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004010 ngày 19/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Chi cục THADS huyện ML;
- UBND xã HT (để vào sổ hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hà Minh Quân